公告本校114-2學年度國際專修部春季班越南錄取學生報到地點(河內)
CÔNG BỐ ĐỊA ĐIỂM BÁO DANH CHO SINH VIÊN VIỆT NAM TRÚNG TUYỂN HỆ CHUYÊN TU QUỐC TẾ 1+4 KỲ MÙA XUÂN NĂM HỌC 2026 (**HÀ NỘI)**

一、報到注意事項：

Các mục chú ý khi báo danh:

(一) 採現場報到為原則，錄取學生請依下列規定時間、地點辦理報到及繳交辦理簽證文件，逾時不到者視同放棄錄取資格。

Theo nguyên tắc báo danh trực tiếp, sinh viên đã trúng tuyển vui lòng đến đúng địa điểm và giờ quy định để hoàn tất thủ tục nộp hồ sơ báo danh. Sinh viên đến muộn sẽ bị hủy tư cách trúng tuyển. Không có phản đối nào được chấp nhận.

- ➢ **河內 Hà Nội**
- ● **時間：**2025 年 11 月 28 日， PM 13:00~17:00。
  Thời gian: 13:00-17:00, ngày 28 tháng 11 năm 2025.
- ▪ **地點 Địa điểm:** Tầng 7 – Tòa A3 – Trường cán bộ hội nông dân Việt Nam –Số 4 – Dương Khuê – Mai Dịch – Cầu Giấy -Hà Nội。

(二) 應繳文件: 本校國際專修部越南學生簽證方式以本校團體送件辦理，錄取學生報到時同時繳交簽證申辦文件。

Hồ sơ cần nộp : Hệ chuyên ban quốc tế 1+4 nhà trường sẽ xử lý thủ tục xin VISA cho sinh viên Việt Nam dưới hình thức nộp hồ sơ xin VISA theo đoàn . Sinh viên trúng tuyển đến báo danh đúng thời gian đồng thời nộp giấy tờ hồ sơ để xin VISA.

1. 「報到同意書」(一式兩聯，需家長簽章) Đơn đồng ý báo danh (một bản hai liên, cần chữ ký phụ huynh).
2. 「繳交文件對照表」BẢNG ĐỐI CHIẾU NỘP HỒ SƠ BÁO
3. 護照正本 Hộ chiếu còn hạn trên 6 tháng BẢN GỐC (có chữ kí của người mang hộ chiếu).
4. 辦理簽證申請表 Mẫu đơn xin visa Đài Loan chữ ký khớp với hộ chiếu, 02 ảnh chân dung (Ảnh chân dung size 3.5*4.5cm chụp trong vòng 03 tháng gần nhất, mặt sau ảnh ghi họ tên + ngày tháng năm sinh).
5. 入學通知單正本 Thông báo nhập học BẢN GỐC (nhà trường cấp).
6. 畢業證書已認證蓋章正本 Bằng tốt nghiệp THPT dịch thuật có tem lãnh sự BẢN GỐC. (Nếu sử dụng bằng tốt nghiệp tạm thời cần nộp kèm bản cam kết giải trình điểm THPT + photo bảng điểm học bạ trực tuyến (lớp 10, 11, 12) trích xuất trên hệ thống thông tin của Bộ Giáo dục + Giấy xác nhận chưa cấp bằng tốt nghiệp gốc do trường THPT cấp).
7. 歷年成績單 已認證蓋章正本 Học bạ/bảng điểm dịch thuật có tem lãnh sự BẢN GỐC.
8. 語言切結書正本 Bản cam kết A2 BẢN GỐC.
9. 財力證明正本 Sổ tiết kiệm BẢN GỐC (nếu đứng tên bố mẹ đính kèm giấy khai sinh BẢN GỐC).
10. 學習計劃書要簽名 Kế hoạch học tập (có ký họ và tên).
11. 體檢證明正本+打針證明正本 Giấy khám sức khỏe BẢN GỐC + phiếu tiêm BẢN GỐC.
12. 畢業證書正本 Bằng tốt nghiệp THPT BẢN GỐC.
13. 歷年成績單正本 Học bạ/bảng điểm BẢN GỐC.

14. 入學通知單影印本 Thông báo nhập học bản photo (nhà trường cấp).
15. 畢業證書已認證蓋章影印本 Bằng tốt nghiệp THPT dịch thuật có tem lãnh sự bản photo.
16. 歷年成績單已認證蓋章影印本 Học bạ/bảng điểm dịch thuật có tem lãnh sự bản photo.
17. 語言切結書影印本 Bản cam kết A2 bản photo.
18. 財力證明影印本 Sổ tiết kiệm bản photo (nếu đứng tên bố mẹ đính kèm giấy khai sinh bản photo).
19. 學習計劃書要簽名影印本 Kế hoạch học tập (đã kí tên) bản photo.
20. 體檢證明+打針證明影印本 Giấy khám sức khỏe BẢN GỐC + phiếu tiêm bản photo.
21. 護照影印本 Hộ chiếu bản photo.
22. 身分證影印本 CCCD 2 mặt bản photo.
23. 代收簽證費（一般件）: $66 美元 Phí thị thực (gói thường): $66 USD. (Trường hợp sử dụng bằng tốt nghiệp tạm thời phí thị thực là $50 USD).

錄取生報到以親自報到為原則，若因其他事故無法親自報到，委託他人代為辦理，請申請生填具「報到委託書」，交受託人代為辦理。
Nguyên tắc báo danh , sinh viên trúng tuyển phải đích thân trực tiếp đến báo danh và nộp hồ sơ.Nếu có sự cố không thể trực tiếp đến báo danh có thể ủy quyền cho người khác xử lý , và phải điền vào "Giấy ủy quyền báo danh" chuyển giao cho người được ủy quyền để thay thế xử lý.

二、其他:

本校並無委由校外機構、法人、團體或自然人辦理境外學生招生事務，學生如對於 錄取報到、入學通知核發、簽證辦理、學雜費繳費等資訊有任何問題，請與我們聯 繫，聯絡資訊:

Mục khác : Trường chúng tôi không ủy quyền cho các tổ chức, pháp nhân, đoàn thể hoặc cá nhân bên ngoài xử lý các công việc tuyển sinh sinh viên quốc tế. Nếu sinh viên có bất kỳ câu hỏi nào liên quan đến báo danh trúng tuyển, phát hành thông báo nhập học, xử lý thị thực, thanh toán học phí phụ phí,hoặc các vấn đề khác, xin vui lòng liên hệ với chúng tôi qua cổng thông tin liên lạc dưới đây:

語言別 Ngôn ngữ	單位 Đơn vị	聯絡電話 Phương thức liên lạc
華語、越南語 Tiếng Trung , Tiếng Việt	國際暨兩岸事務處 Văn Phòng hợp tác Quốc Tế	+886-3-4515811 Ext 29003 E-MAIL： fanyiju@mail.vnu.edu.tw
華語、英語 Tiếng Trung , Tiếng Anh	教務處國際交流組 Phòng đào tạo - bộ phận giao lưu Quốc Tế	+886-3-4515811 Ext 21401 E-MAIL： v2037001@cip.vnu.edu.tw